

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CÁT TIÊN  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Cát Tiên, ngày 02 tháng 7 năm 2021*

Số: 49/2021/QĐST- HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 64/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Ông Đ Ph Q, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Tổ dân phố 6, thị trấn Phước Cát, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Bà T T L - sinh năm 1976.

Địa chỉ: Tổ dân phố 6, thị trấn Phước Cát, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình; Các Điều 147, 150 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2017;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Đ P Q và bà T T L.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**Về con chung:** Ông Đ Ph Q và bà T Th L trình bày có 02 người con Đỗ Kim N, sinh ngày 26/6/1996 và Đỗ Tiến Đ, sinh năm 13/11/2001 hiện nay các con trưởng thành đủ 18 tuổi không yêu cầu giải quyết.

**Về tài sản chung:** Tự thỏa thuận

**Công nợ:** Các đương sự trình bày không có nợ chung.

**Về án phí:** Ông Đỗ P Q tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng tại biên lai thu

số AA/2017/0005171 ngày 01 tháng 6 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Tiên. Ông Q được hoàn lại số tiền chênh lệch 150.000đ.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Tiên;
- Chi cục thi hành án.
- Nơi thực hiện đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Thanh Thúy**